

Bùi Giáng trong cái nhìn của phê bình văn học ở miền Nam trước năm 1975

Bùi Giáng trong cái nhìn của phê bình văn học ở miền Nam trước năm 1975

TRẦN HOÀI ANH

24 Tháng 6 2020



Thi sĩ Bùi Giáng

1. Nói đến Bùi Giáng, người ta thường nghĩ đến một nhà thơ vừa quen lại vừa lạ. Quen vì thơ ông vẫn mang âm hưởng lục bát của ca dao, của truyện Kiều, dễ thuộc, dễ nhớ, được nhiều người yêu mến, tìm đọc. Nhưng lạ, vì đời hiện đại và thơ Bùi Giáng là điều không đơn giản. Vì vậy, Bùi Giáng luôn là một hiện tượng thu hút rất nhiều sự quan tâm của độc giả cũng như các nhà nghiên cứu, phê bình văn học trong và ngoài nước từ khi ông còn hiện hữu trên cõi đời cho đến lúc ông đi ra ngoài cõi sống.

Trong văn học miền Nam 1954-1975, đời và thơ Bùi Giáng luôn được các nhà phê bình văn học chú tâm nghiên cứu. Bùi Giáng đã hiện diện trong các công trình phê bình, nghiên cứu văn học miền Nam như: *Những nhà thơ hôm nay* (Nhà văn Việt Nam xb, Sài Gòn, 1957) của Nguyễn Đình Tuyển; *Văn học hiện đại, thi ca và thi nhân* (Quần Chúng xuất bản, Sài Gòn, 1969) của Cao Thúc Dung; *Những Khuynh hướng trong thi ca Việt Nam* (Khai Trí xb, Sài Gòn, 1962) của Minh Huy; *Thơ Việt Nam hiện đại 1900 – 1960* (Hùng Lĩnh xb, Sài Gòn, 1969) của Uyên Thao; *Tác giả tác phẩm* (Tác giả Xb. Sài Gòn, 1973) của Trần Tuấn Kiệt... Đặc biệt cùng với Trịnh Công Sơn, Túy Hồng, Nguyễn Thị Thụy Vũ, Dương Nghiễm Mậu, Nguyễn Đình Toàn, Nhật Tân, Thúc Uyên, Thúc Phong, Võ Hồng, Bùi Giáng là một trong mười khuôn mặt văn nghệ được Tạ Tỵ nói đến trong tác phẩm chân dung văn nghệ có tên *Mười khuôn mặt văn nghệ hôm nay* nổi tiếng của mình do Lá Bối xuất bản, Sài Gòn, 1972.

Và càng đặc biệt hơn khi Tạp chí Văn, một trong những tạp chí nghiên cứu, phê bình văn học có uy tín trong đời sống văn học miền Nam trước 1975 đã dành hẳn số 11 ra ngày 18/5/1973 để giới thiệu về Bùi Giáng với các bài: “Bùi Giáng, hồn thơ bị vây khốn” của Thanh Tâm Tuyển; “Thi ca và tư tưởng” của Tuệ Sỹ; “Bùi Giáng, vẻ cợt quạ” của Nam Chữ; “Bùi Giáng, cái lương ca” của Cao Huy Khanh; “Bùi Giáng trên đường vẻ cợt hương” của Trần Hữu Cư; “Ngũ ngữ, cung bậc thi ca” của Thục Khưu; “Chung quanh vấn đề Bùi Giáng” của Trần Tuấn Kiệt; “Thư từ” trao đổi giữa Nguyễn Xuân Hoàng và Bùi Giáng và một số sáng tác thơ, văn của ông ...

Ngoài ra Bùi Giáng còn xuất hiện trên nhiều báo, tạp chí, công trình nghiên cứu khác miền Nam trước 1975 mà do điều kiện khó khăn về việc tìm kiếm tư liệu, người viết bài này chưa có thể sưu tập được. Tuy nhiên qua những gì hiện có, chúng ta cũng có thể khẳng định rằng Bùi Giáng là một trong những hiện tượng văn học khá nổi bật thu hút ngòi bút của các nhà nghiên cứu, phê bình văn học miền Nam trước 1975. Và nói như Tạ Tỵ: “Bùi Giáng là một hiện tượng, người yêu thơ phải nhìn Bùi

Giáng qua phong cách độc đáo, □ đ□y, m□i dòng, m□i chữ, m□i ý, được vi□t ra là máu thịt c□a thi nhân dâng hi□n cho đời. Thơ Bùi Giáng không thuộc trường phái nào h□t. Nó không cũ, ch□ng mới. Nó có th□ là thơ, là tư tư□ng, đôi khi thơ và tư tư□ng l□n lộn giao hòa tạo thành một vùng “mờ mịt thức mây”. Thơ Bùi Giáng như cơn đau chưa dứt, như n□i bàng hoàng chiêm bao chợt t□nh, đ□ r□i lại chìm vào chiêm bao khác. Nó băng khuâng □ m□i v□n, m□i chữ. Có lúc, nó buồn bã như ni□m tuyệt vọng! Người yêu thơ cứ ph□i men l□n theo, như đi trên một hành lang trú ngụ. Nhi□u đi□u bí mật. M□i khúc quanh lại m□ ra những kỳ dị phi thường” (1)

Nhận định trên đây c□a Tạ Ty v□ Bùi Giáng có lẽ cũng là c□m thức chung c□a các nhà phê bình văn học □ mi□n Nam trước 1975 khi nghiên cứu v□ đời và thơ Bùi Giáng.

2. Buffon nói “Văn là người”. Đi□u đó r□t đúng với Bùi Giáng. Đi vào cõi thơ Bùi Giáng tức là đi vào cõi người c□a Bùi Giáng. Mà cuộc đời Bùi Giáng thì phiêu b□ng như thơ ông. Vì vậy, đ□ hi□u đời và thơ Bùi Giáng có lẽ người đọc cũng ph□i đ□ h□n mình b□ng b□nh phiêu lãng trong cõi thơ c□a ông. B□i Bùi Giáng đã từng quan niệm “Cõi thơ là cõi b□ng phiêu ”. Đi vào cõi thơ Bùi Giáng tức là đi vào *cõi b□ng phiêu* c□a đời Ông. Vì vậy khi tìm hi□u các bài nghiên cứu, phê bình văn học □ mi□n Nam trước 1975 vi□t v□ Bùi Giáng, chúng tôi đ□u th□y ch□t *phiêu b□ng* này đan xen trong tâm thức và c□m quan c□a người vi□t. Th□ nên, đ□ hi□u Bùi Giáng, các nhà phê bình, nghiên cứu ph□i xu□t phát từ nhi□u đi□m nhìn, nhi□u hệ quy chi□u khác nhau thì may ra mới chạm đ□n cõi thơ và cõi đời Bùi Giáng. B□i theo Tạ Ty, Bùi Giáng là người “đã đi vào chiêm bao giữa cuộc s□ng vì cuộc s□ng vừa kh□ng khi□p vừa nên thơ, con người không th□ dùng lý luận đ□ biện minh ph□i trái. Nhưng dù nói gì mặc lòng, đích thực thơ Bùi Giáng bị cái hàng rào tri□t học b□a vây thật chặt chẽ” (2). Và theo chúng tôi, đây chính là một y□u tính trong đời và thơ Bùi Giáng.

Nói đ□n thơ và đời Bùi Giáng là nói đ□n sự hợp hôn diệu kỳ giữa thi ca và tri□t học. Chính vì vậy đi vào cõi thơ Bùi

Giáng, người đọc còn có một tâm đón đợi phù hợp, phải xuất phát từ nhiều điểm nhìn khác nhau cùng với một văn sông, văn văn hóa phong phú may ra mới thấu cảm được với hồn thơ của thi sĩ. Đây cũng là điều mà các nhà phê bình văn học ở miền Nam trước 1975 tập trung lý giải. Bởi theo Nguyễn Đình Tuân “Thơ Bùi Giáng được rất nhiều ca tụng nhưng đồng thời cũng gặp nhiều ngộ nhận. Đó là hiện tượng không thể tránh được đối với các thi tài lớn. Từ lâu, nhà thơ đã lĩnh cảm những bất trắc trên đường sự nghiệp, nhưng với một khát vọng thiết tha và mãnh liệt khỏi sự từ mưa nguồn chớp bể, nhà thơ vẫn đi theo tiếng gọi của nàng thơ và không thể chiụ ý tất cả chúng ta” (3)

Tuy nhiên với sự đồng cảm và tri âm sâu sắc của những tâm hồn đồng điệu, các nhà phê bình văn học ở miền Nam đã đồng với đời và thơ Bùi Giáng bằng một sự trân quý, sẻ chia. Chính vì vậy, trước bao nhiêu câu hỏi của người đời về hiện tượng điên hay không điên của Bùi Giáng, Thanh Tâm Tuân trong bài viết “Bùi Giáng, hồn thơ bị vây khốn” với tất cả sự cảm nhận, tinh tế của một thi sĩ và trách nhiệm của một nhà phê bình đã xác tín “Không. Bùi Giáng không điên, ông là một nhà thơ sáng suốt cực kỳ. Ông là một nhà thơ “ngộ”. Đừng hiểu chữ “ngộ” trong cái nghĩa đơn giản của Đạo giáo...” (4). Và chúng tôi hoàn toàn chia sẻ với nhận định này của Thanh Tâm Tuân.

Quả thật, Bùi Giáng không phải là một *nhà thơ điên* như có người nhầm lẫn. Trạng thái điên “nếu có” ở Bùi Giáng chính là sự phóng chiếu của những ước, đam mê trong quá trình sáng tạo nghệ thuật. Và nếu nhìn từ lý thuyết phân tâm học của Freud chúng ta sẽ thấy rõ văn đề này. Chính vì vậy, trong cái nhìn của các nhà phê bình văn học miền Nam trước 1975, Bùi Giáng là một thi nhân luôn gắn với cuộc sống con người và hồn thơ của ông luôn neo đậu trong cõi người. Nếu có *phiêu bồng* thì đó chỉ là sự *phiêu bồng* của những phút thăng hoa trong sáng tạo. Nói như Cao Thụ Dung: “Đọc thơ Bùi Giáng ai cũng nhận thấy có cái độc đáo từ chiụ sâu thẳm trong cõi tiềm thức. Chiụ sâu ấy như chiụ sâu của vô cùng với khốc khoải

của khát vọng từ xa vắng người mà rớt người” (5). Và cũng theo Cao Thụ Dung, tìm vào cõi thơ Bùi Giáng: “người ta chợt nhớ ra cái bóng dáng xa xăm của Verlaine khi bất đầu dấn thân vào cuộc đời. Nơi buồn của thơ Bùi Giáng tựa như âm thừa của trận mưa ngu, của cội nội. Nơi buồn dâng thiết cao trong cơn say rồi thoát giữa hư vô để tìm lại bóng con người. Nơi buồn ấy thấm sâu rồi lan nhẹ theo từng mạch tâm tư trước cơn dao động của ý thức” (6)

Song cõi thơ Bùi Giáng không chỉ đậm đặc nơi buồn mà còn chắt chắt nơi cô đơn của thân phận trước những dâu bể cuộc đời. Nơi cô đơn ấy nhiều khi ám ảnh cõi đời người mà nếu không “vịn” vào một cái gì đó để “đứng dậy” thì con người cũng dễ bị gục ngã trước cuộc sống. Trong cõi thơ Bùi Giáng nơi cô đơn là một căn tính mà các nhà phê bình văn học ở miền Nam trước 1975 đều nhận thấy. Vì vậy, khi nhận định về vũ trụ thơ Bùi Giáng, Tạ Tỵ đã thốt lên một cách xa xót: “Bùi Giáng thường gặp mình giữa hân mình. Cô đơn và cô đơn trước bạt ngàn vương quốc” (7). Còn Trần Hữu Cư thì cho rằng: “Bùi Giáng vốn còn đó, có lẽ Bùi Giáng chỉ nhận những lời ngợi khen hay thán trách, nhưng có lẽ quá hiếm người hiểu ông muốn làm gì trên cõi đời này... Cho nên Bùi Giáng vốn sống cô độc” (8)

Quả thật những suy nghĩ của Tạ Tỵ và Trần Hữu Cư về nơi cô đơn trong đời và thơ Bùi Giáng thật đúng với cõi đời và cõi thơ của ông. Cô đơn vốn là một căn tính trong bản thể. Tùy theo thân phận / nhân vị của mỗi người mà nơi cô đơn đó hiện hữu như thế nào!? Ở Bùi Giáng, theo chúng tôi, nơi cô đơn của ông là nơi cô đơn của định mệnh, của duyên nghiệp. Ông không chỉ cô đơn trong đời mà còn cô đơn trong thơ, cô đơn trong tư tưởng của mình. Sự cô đơn ở Bùi Giáng như một hệ lụy tất yếu của số phận, không thể lý giải. Vì thế, đã lâu rồi, người ta vẫn cứ đặt nhiều câu hỏi về đời và thơ của ông. Và từ những góc nhìn, những suy tưởng riêng của mình mà mỗi người có cách lý giải khác nhau. Nhưng nếu biết rằng chúng ta đã hiểu và chia sẻ hết những gì hiện hữu trong đời và thơ Bùi Giáng, thì đó là điều không thể!? Nói như Trần Hữu Cư: “Bùi Giáng vốn sống

trong cô độc". Bối theo Tạ Ty: "Thơ với Bùi Giáng đích thị không phải là cứu cánh, chỉ được thực hiện nhằm giải tỏa ám ảnh và thân phận trong vòng đai cuộc sống nhiều băn khoăn với ý thức siêu hình". (9)

Vì vậy, trong cái nhìn của các nhà phê bình văn học ở miền Nam, thơ Bùi Giáng là "cuộc hội thoại giữa thi ca và tư tưởng...". Nó "luôn luôn là những tương ứng của chung và riêng" (10). Và cuộc hội thoại này chính là một đặc điểm trong thi pháp thơ Bùi Giáng mà theo Cao Huy Khanh trong bài tiểu luận "Bùi Giáng, cái lương ca" thì "Văn chương Bùi Giáng là một nỗ lực giải quyết và thực hiện tư tưởng triết lý tồn sinh một cách sống động và thơ mộng" (11). Tính chất triết lý này chỉ phải rất sâu sắc cõi sống và cõi thơ của Bùi Giáng. Vì vậy, Tạ Ty cho rằng: "Bùi Giáng đi vào cõi thơ luôn đeo bên mình niềm ám ảnh của triết học" (12). Và chính vì thế "Bùi Giáng làm thơ nhưng chẳng bao giờ thừa nhận thi ca là lẽ sống duy nhất của đời mình. Người thơ coi kiếp sống như một hiện hữu bất đắc dĩ, nên làm thơ cho khuây khỏa ám ảnh, cái ám ảnh thực sâu đậm bị thương giữa cõi đời hỗn mang và suy tư tưởng thuôn khiết" (13). Và cũng theo Tạ Ty: "Bùi Giáng thoát hỗn vào vào giác để nhận ra sự thật" (14). Nhận xét này có thể xem là một gợi mở, là chìa khóa để giải mã hành trình sáng tạo thơ của Bùi Giáng cũng như sự hiện hữu khá dị thường của ông trong cuộc đời mà hiện nay vẫn còn nhiều câu hỏi chưa có lời đáp!?

Một điểm lý thú mà hầu hết các nhà phê bình ở miền Nam trước 1975 đều tập trung nghiên cứu với những nhận định khá sâu sắc và xác đáng đó là lĩnh vực ngôn ngữ trong thơ Bùi Giáng. Văn chương là nghệ thuật của ngôn từ. Ngôn từ trong thơ bao giờ cũng là một trong những giá trị đặc biệt làm nên phong cách nhà thơ. Ngôn ngữ trong thơ Bùi Giáng là một vũ trụ ngôn ngữ mà ở đó cuộc hôn phối diệu kỳ giữa thi ca và tư tưởng được thể hiện một cách sâu sắc. Vũ trụ ngôn ngữ trong thơ Bùi Giáng là vũ trụ của những tiếng nói vang vọng từ trong chiều sâu tâm thức và tâm cảm cho nên nó là một thứ ngôn ngữ phi / siêu logic, ngôn ngữ nghệ thuật phi / siêu nghệ thuật. Vì vậy trong

cái nhìn của Cao Thụ Dung “Thơ Bùi Giáng vốn là sự khó hiểu vì ông đã phá cái trật tự của ngôn ngữ, ông đã đảo lộn cái cơ cấu tạo hình ngôn ngữ. Ngôn ngữ qua thơ ông chẳng còn là một thứ trò chơi. Ông đùa với từng chữ, đùa cợt với âm thanh thơ” (15) . Còn Tạ Ty lại cho rằng: “Thơ Bùi Giáng mang nhiều ẩn dụ ẩn chi ẩn sâu ngôn ngữ” (16). Và theo Nam Chử: “Mặc dù có khi trái ngược nhau đến cực độ, ngôn ngữ thi ca của ông (*Bùi Giáng – THA*) ngụ ý một cách sâu xa. Người ta biết rõ ràng những dung từ khó khăn nhất, những âm vận ngắn gọn nhất, đôi lúc đến quá liêu lĩnh, khi đi vào trong cung cách lập ngôn của ông đều trở nên linh hoạt dị thường, đều trở nên nhẹ nhàng và âm điệu réo rức như nhịp tấu của một tay gõ đàn tài tử, không còn câu nề hình thức cây đàn nữa”. (17)

Mặt khác, từ góc nhìn truy tìm thơ Cao Huy Khanh cho rằng: “Thơ Bùi Giáng cốt yếu là một hiện tượng ngôn ngữ độc đáo tự thành từ mọi đam mê nguồn thơ lục bát (đặc biệt truyện Kiều) phù hợp với âm điệu ca dao thuở tủy dân tộc” (18). Song phải chăng, ngôn ngữ trong thơ Bùi Giáng là sự kết hợp hài hòa giữa truy tìm thơ và hiện đại, giữa thi ca và tư tưởng, giữa nghệ thuật và triết học. Và điều này đã tạo nên một phẩm chất riêng có trong thơ ông, nên khi nhận định về ngôn ngữ thơ Bùi Giáng, Nguyễn Đình Tuân cho rằng: “lời thơ rộng rãi luôn luôn thay đổi bình diện, thâm trầm trang nhã mà không xa rời ca nơi đang ruộng, thôn trang, bình dị mà tân kỳ, đó là tính chất của thơ Bùi Giáng” (19)

Tuy nhiên khi nói đến ngôn ngữ thơ Bùi Giáng, các nhà phê bình văn học không chỉ nói đến mặt sáng tạo, mặt thành tựu mà còn chỉ ra những mặt hạn chế. Đó là sự dè dặt, đùa cợt, sáo rỗng trong ngôn ngữ ở một số bài thơ của Bùi Giáng mà theo Cao Thụ Dung là kỹ thuật thơ của Bùi Giáng “chưa phải là điều luyện vì cách sử dụng ngôn ngữ của ông còn nhiều điểm đáng chê vì nó không thể hiện được phần yếu tính của thơ”. (20) Không những thế, Cao Thụ Dung còn cho rằng có lúc Bùi Giáng sử dụng những “ngôn từ quá cũ, sáo rỗng, chững hạn như “Nữ Chúa Nương” và nhiều khi còn dùng những ngôn ngữ mà với thi ca nó sẽ tìm

thường như con chuồn chuồn, con kiền” (21)

Theo chúng tôi, ý kiền này tuy có phần xác đáng nhưng cực đoan. Vì không nhất thiết cứ là thơ thì ngôn ngữ phải là những “lời có cánh” bay bổng, sang trọng, xa cách cuộc sống đời thường. Và nếu cho rằng dùng những ngôn từ trong cuộc sống làng quê như *chuồn chuồn, con kiền* sẽ làm tầm thường hóa thơ ca thì đây là ý nghĩ có phần hàm hồ. Bởi vì, ngôn ngữ thơ, suy cho cùng cũng là ngôn ngữ từ đời sống được nhà thơ chưng cất lên mà thôi. Vì vậy, vốn đề đặt ra ở đây, là nghệ thuật và kỹ thuật sử dụng ngôn ngữ của nhà thơ như thế nào trong quá trình sáng tạo thơ ca, chứ không phải là việc dùng từ “bình dân” hay “bác học”. Bởi lẽ, nói như Rimbaud: “Tiếng nói của nhà thơ sẽ là hồn của tâm hồn, thu gom hết sự vật, hương, thanh sắc, nó sẽ là ý tưởng móc vào ý tưởng mà lôi kéo đi”. (22)

Một bình diện khác trong thế giới nghệ thuật thơ Bùi Giáng mà các nhà phê bình văn học ở miền Nam cũng đề cập đến đó là giọng điệu mà theo Uyên Thao: “Bùi Giáng cũng tạo được một cái lạ” đó là “cái ngang” và chính “cái ngang” này đã làm cho “Bùi Giáng có cái giọng bạt đó và cái giọng bạt đã ảnh hưởng vào âm vận của thơ Giáng” (23). Và trong cái nhìn của Uyên Thao thì Bùi Giáng là một trong không nhiều gương mặt thơ tiêu biểu của thơ ca hiện đại Việt Nam.

Thục Khưu trong bài *Ngôn ngữ, cung bậc thi ca* Bùi Giáng, đã cảm nhận vẻ đẹp trong giọng điệu thơ Bùi Giáng bằng những cảm xúc rất tinh tế và sâu sắc. Theo Thục Khưu cái ngân nga trong thơ điệu Bùi Giáng “là một bức thông điệp mỹ miều đề số của tâm hồn” (24). Thơ là tiếng nói của tâm hồn. Giọng điệu trong thơ bao giờ cũng là giọng điệu của tâm hồn thi nhân. Đây là một trong những yếu tố thi pháp làm nên nét riêng trong phong cách của mỗi thi nhân. Giọng điệu ấy bao giờ cũng là phương thức hữu hiệu nhất chuyển tải tâm thức và tâm cảm của thi nhân đến người tiếp nhận. Vì thế, Tạ Tỵ cho rằng: “Thơ Bùi Giáng súc tích chứa đựng nhiều u uẩn. Cái khung trời sáng láng hồn hậu chan hòa mơ ước, phiêu bổng của buổi nào xa xôi, vốn thòp

thoáng hiện vậ trong thi nhân qua những vậ điệu” (25).

Không chậ lạ lậ trong giọng điệu, thơ Bùi Giáng cũng khám phá nhiệu lĩnh vực của hiện thực và đó là một hiện thực luôn vận động: từ truyệ thậ đặ hiện đại, từ thậ giới hữu hình đặ vô hình, từ hiện thực cuộc đời đặ hiện thực tâm linh... Sự vận động này vô cùng linh hoạt và biệ sinh theo sự biệ đặ của đời sậ. Nó phiêu bậ và chuyệ dịch như cuộc đời của thi nhân. Chính vì lẽ đó, Nam Chữ cho rằng: “Phậ lớn, đặ tài trong thi ca Bùi Giáng còn phức tạp hơn cả người ta tưậ tượng được. Nó còn đặ lộn hơn cả cái người ta hiệ. Nghĩa là đã có một sức cảm quan như vượt qua sự rung động thuận lợi của một cá nhân hơn là một con người” (26). Vì vậy, cũng theo Nam Chữ hành trình tiậ nhận thơ Bùi Giáng cũng là một hành trình đi từ *chậ bậ đặ tham dự*, từ *ngoại vi đặ trung tâm*... Và đây là một hành trình lâu dài.

Ta hãy nghe Nam Chữ giải bày hậ sức thành thực vậ hành trình tiậ nhận thơ Bùi Giáng trong đời sậ văn học lúc bậ giờ: “Một trường hợp rậ bi đát nhưng có thực trong đặ nước Việt Nam này, chúng ta có ngờ nậ đâu một người suậ đời tận tụy với nghệ thuật, đã có hơn mậ chục tác phậ được in ra (tiậ luận, phê bình, dịch, thi ca...) giờ đây lại thêm một mớ tóc trậ phậ phơ vậ chiệ, trừ một sậ rậ ít chịu thậ phục, thơ ông, lại gậ như không có độc giệ... Một vài tác phậ, nhậ là vậ thi ca cái giá trị đúng mức của nó, lậ đặ tiên xuậ hiện đã không được đón nhận rộn rịp như một sậ thi sĩ trước ông và sau ông vài năm. Thực ra phậ đặ nhiệu năm, gậ 10 năm sau tác phậ thơ ca của ông ra đời người ta mới hậ hoậ và tìm đọc lại những tác phậ trước kia của ông” (27). Phậ chẳng, đây cũng là qui luật hằng thường trong tiậ nhận các hiện tượng văn học của người đời. Đặ nậ, một thiên tài như Nguyễn Du mà còn phậ thậ than: *Bậ tri tam bách dư niên hậu / Thiên hạ hà nhân khậ Tậ Như*... nghe sao mà chua chát thậ!

Và cũng theo Nam Chữ cách lập ngôn của Bùi Giáng “là cách ông muậ im lặng đặ cùng. Ông muậ nói một thứ tiậ nói im lặng, chậ ai hiệ ông cả. Trừ phi một người nào đó trong chúng ta

cùng đứng trên vực thẳm lặng lẽ như ông, cùng nhìn xuống đáy sâu không đáy kia.” (28). Theo chúng tôi cái im lặng của Bùi Giáng là im lặng của một người đã đến ngộ. Và ông dùng thơ ca để chuyển tải sự im lặng của mình như một ứng phó trước những nhu cầu nhưng của cuộc đời mà ông *chỉ dự phần như một kẻ bên lề*.

Song, cuộc đời đã không để Bùi Giáng sống trong lặng im. Bởi càng ngày, người yêu thơ Bùi Giáng, người quý mến, kính trọng văn tài của Bùi Giáng càng nhiều và luôn có sự tiếp nối giữa các thế hệ mà Hội thơ khoa học kỷ niệm 15 năm ngày mất của ông hôm nay là một minh chứng. Đây có phải là niềm hạnh phúc với ông chăng?! Bởi như Trần Tuấn Kiệt trong bài viết *chung quanh vấn đề Bùi Giáng* đã xác quyết: “Ta có thể so sánh con người Bùi Giáng ngày nay với Đức Phật thời Ngài mới bắt đầu thuyết pháp ở vườn Lộc Uyển. Trong khi đó ma vương quấy rối và môn đệ Bà La Môn giáo đến châm chích để điếu. Nhưng Đức Phật vẫn là Đức Phật và ma quấy gì đó vẫn là ma quấy” (29)

3. Có thể nói, Bùi Giáng hiện hữu giữa đời như một ngôi sao lạ, mà theo thời gian, hào quang của nó chắc chắn sẽ còn mãi tỏa sáng. Cuộc đời và văn nghiệp của ông có thể còn những uẩn khúc, những bí mật cần được giải mã. Song một điều, ai cũng phải thừa nhận đó là tài năng của ông. Những tháng năm còn “làm kiếp con người” (từ dùng của TCS), Bùi Giáng chẳng có gì cả: học vị, học hàm, địa vị xã hội, tài sản... nghĩa là ông không có một chút lợi danh gì cả ngoài những ngày tháng phiêu bạt. Ông là một người “vô sản” đúng nghĩa chứ không phải là những người “vô sản” chỉ được phớt một lớp vỏ danh từ. Nhưng tài sản mà ông để lại cho đời thật vô giá nhất là sự nghiệp thơ ca của ông mà nói như Tạ Tỵ: “Bùi Giáng không nói gì cả, nhưng toàn bộ thi phẩm của Bùi Giáng đã khơi động một trời thơ rộng rinh, bát ngát. Thi nhân không dấn thân vào đâu hết, coi cuộc đời như cõi dong chơi tạm bợ. Làm thơ cũng là đi vào thơ như đi vào cõi vô định. Không có chọn lựa hay thế thách chỉ có xúc cảm và ngôn ngữ giao thoa, diễm đạt những gì ám ảnh trong hồn” (30)

Văn nghiệp của ông dù trải qua những biến thiên của cuộc sống nhưng nó vẫn vượt qua mọi giới hạn, mọi rào cản của đời sống chính trị xã hội để tồn tại với cuộc đời. Bởi lẽ, cái làm nên giá trị văn chương của Bùi Giáng không chỉ có ở tài năng của ông mà còn ở tấm lòng của ông đối với quê hương đất nước. Và theo Trần Hữu Cư cảm hứng “tư cố hương” là một niềm khát khao không nguôi trong thơ Bùi Giáng. Vì vậy “Tôi cố những gì ông làm trong thơ, viết lách, dịch thuật...v...v... tôi cố đều làm một cuộc lên đường tìm lại một “màu hoa trên ngàn”, một “tình yêu quê hương” cho thời hiện tại, thời mà chúng ta đang sống trong nỗi mất quê hương” (31) Phải chăng đây là cái gốc tạo nên hệ giá trị nhân bản của mọi sáng tạo nghệ thuật của Bùi Giáng trong đó có thơ ca mà theo Cao Thụ Dung đó là “biết yêu sự thực, biết quý trọng những gì cao đẹp trong con người, tình yêu, nghệ thuật” (32)

Chính giá trị nhân bản này là bệ phóng chắp cánh cho hành trình sáng tạo của ông và nó cũng là nhân tố kết nối ông với cuộc đời, với con người, làm cho văn nghiệp của ông nói chung và thơ ca nói riêng sẽ vượt lên mọi giới hạn để mãi mãi tỏa hương trong cuộc đời. Và có thể nói, Bùi Giáng là người đã vượt qua giới hạn của vận mệnh con người và định mệnh nghệ thuật để vươn đến sự bất tử thường hằng như những câu thơ giản dị mà đầy tính triết luận của ông:

Hỏi tên? Rằng biền xanh dâu

Hỏi quê? Rằng mộng ban đầu rất xa.

Gọi tên rằng một, hai, ba

Đem là điệu tư tình, đo là nghi tâm.

Chú thích:

*: TS, Đại học Văn hóa

(1) (2) (7) (9) (12) (13) (14) (16) (25) (30) Tạ Ty, *Mười*

khuôn mặt văn nghệ hôm nay, Lá Bối xuất bản, Sài Gòn 1973, tr.583 – 584, tr. 563, tr.557, tr.568, tr.571, tr.575, tr.575, tr.579, tr.563, tr. 587.

(3) (19) Nguyễn Đình Tuýn, *Những nhà thơ hôm nay*, Nhà văn Việt Nam xuất bản, Sài Gòn 1967, tr.18, tr.17.

(4) Thanh Tâm Tuýn, “Bùi Giáng, hồn thơ bị vây khốn”, Văn số 11, ra ngày 18 /5/ 1973, tr.8

(5) (6) (15) (20) (21) (32) Cao Thù Dung, *Văn học hiện đại thi ca và thi nhân*, Quỳn chúng xuất bản, Sài Gòn 1969, tr. 42; 42, tr.44, tr.48, tr.48, tr.48

(8) (31) Trần Hữu Cư, “Bùi Giáng trên đường vậ cậ hương”, Văn 11, ra ngày 18 /5/ 1973, tr.69, tr.56

(10) Tuệ Sỹ, “Thi ca và tư tưậng”, Văn số 11 ra ngày 18/5/1973, tr.27

(11) (18) Cao Huy Khanh “Bùi Giáng, cậ lương ca” Văn 11, ra ngày 18 /5/ 1973 tr.60, tr.65

(17) (26) (27) (28) Nam Chử, “Bùi Giáng, vậ cậ quậ”, Văn 11, ra ngày 18 /5/ 1973 tr.45, tr.43, tr.43, tr.48

(22) Trần Hoài Anh , *Thơ – Quan niệm và cậ nhận*, Nxb. Thanh niên, H, 2010, tr. 280

(23) Uyên Thao, *Thơ Việt Nam hiện đại 1900 – 1960*, Hậng Lĩnh xb, Sài Gòn 1969, tr.455

(24) Thục Khưu, “ậ ngữ, cung bậc thi ca”, Văn 11, ra ngày 18 /5/ 1973, tr.74

(29) Trần Tuậ Kiệt, “Chung quanh vậ đậ Bùi Giáng”, Văn 11, ra ngày 18/5/1973, tr. 79

[Theo Internet](#)